

## **THÔNG BÁO** **Về mức thu học phí**

Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội thông báo về mức thu học phí đối với sinh viên các chương trình đào tạo do ĐHQGHN cấp bằng khóa 21 (QH-2022-Q) như sau:

### **I. Đối tượng**

**1.1 Sinh viên các chương trình đào tạo đại học chất lượng cao theo đặc thù đơn vị do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng, bao gồm các ngành:**

- 1.1.1 Kinh doanh quốc tế
- 1.1.2 Kế toán, phân tích và kiểm toán
- 1.1.3 Hệ thống thông tin và quản lý
- 1.1.4 Tin học và kỹ thuật máy tính
- 1.1.5 Phân tích dữ liệu kinh doanh
- 1.1.6 Ngôn ngữ Anh (chuyên sâu Kinh doanh - Công nghệ thông tin)
- 1.1.7 Tự động hóa và Tin học

**1.2 Sinh viên các chương trình đào tạo trình độ đại học kết hợp thạc sĩ (ngành đào tạo thí điểm) do ĐHQGHN cấp bằng, bao gồm các ngành:**

- 1.2.1 Kỹ thuật hệ thống công nghiệp và Logistics
- 1.2.2 Công nghệ thông tin ứng dụng (An toàn không gian số, IoT và hệ thống nhúng)
- 1.2.3 Công nghệ tài chính và kinh doanh số

### **II. Mức thu học phí**

Mức học phí/tín chỉ của mỗi ngành được đính kèm thông báo này.

### **III. Nguyên tắc thu**

- Học phí được thu bằng tiền Việt Nam đồng và được quy đổi theo tỉ giá bán ra của ngân hàng Vietcombank tại thời điểm thông báo hàng kỳ;

- Thu học phí theo số tín chỉ học trong kỳ và đảm bảo mức thu học phí của cả khóa học không thay đổi so với Thông báo tuyển sinh trước khi sinh viên nhập học.

$$\text{Số tiền học phí phải nộp trong kỳ} = \left[ \begin{array}{l} \text{Số tín chỉ các} \\ \text{môn học} \\ \text{chính học} \\ \text{trong kỳ} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số tiền 1} \\ \text{tín chỉ của} \\ \text{môn học} \\ \text{chính} \end{array} \right] + \left[ \begin{array}{l} \text{Số tín chỉ các} \\ \text{môn chung} \\ \text{học trong kỳ} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số tiền 1} \\ \text{tín chỉ của} \\ \text{môn chung} \end{array} \right]$$

Mọi vướng mắc xin vui lòng liên hệ Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trường Quốc tế để được giải đáp:

- Hotline: 0389098588

- Email: phongkhtc-bophanhocphi@vnuis.edu.vn

- Liên hệ trực tiếp bộ phận thu học phí tại Phòng 203, nhà C, làng sinh viên Hacinco, 79 Ngụy Như Kon Tum, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

Trường Quốc tế trân trọng thông báo. /.

**Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng (để b/c)
- PHT Nguyễn Quang Thuận (để c/đ);
- Phòng Đào tạo (để p/h);
- Sinh viên VNU K21 (để t/h);
- Lưu: KH-TC.

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG KHTC**



**Nguyễn Thị Tân**

Ồ  
TR:  
QU:  
a

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG QUỐC TẾ

**BẢNG TÍNH MỨC HỌC PHÍ/TÍN CHỈ**

(Kèm theo Thông báo số 46 /TB-TQT ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Quốc tế)

STT	Ngành đào tạo	Khóa	Lớp khóa học	Số tiền học phí/khoá học (tương đương USD)*	Số tín chỉ/khoá học			Tiền học phí/1 tín chỉ (tương đương USD)		Ghi chú
					Các môn chung**	Các môn học chính***	Tổng cộng	Các môn chung	Các môn học chính	
A	B	C	D	$(1)=(2) \times (5) + (3) \times (6)$	(2)	(3)	$(4)=(2)+(3)$	(5)	(6)	E
1	Kinh doanh quốc tế	QH-2022-Q	IB2022	8.800	23	124	147	12	68,74	
2	Kế toán phân tích và kiểm toán	QH-2022-Q	AC2022	8.800	23	124	147	12	68,74	
3	Hệ thống thông tin và quản lý	QH-2022-Q	MIS2022	7.920	23	124	147	12	61,65	
4	Tin học và kỹ thuật máy tính	QH-2022-Q	ICE2022	7.200	23	131	154	12	52,85	
5	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QH-2022-Q	BDA2022	8.000	23	124	147	12	62,29	
6	Ngôn ngữ Anh	QH-2022-Q	BEL2022	9.900	23	124	147	12	77,61	
7	Tự động hóa và tin học	QH-2022-Q	AAI2022	11.200	23	138	161	12	79,16	
8	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp và Logistics	QH-2022-Q	ISEL2022	11.200	23	124	147	12	88,10	
9	Công nghệ thông tin ứng dụng (An toàn không gian số, IoT và hệ thống nhúng)	QH-2022-Q	AIT2022	11.200	23	124	147	12	88,10	
10	Công nghệ tài chính và kinh doanh số	QH-2022-Q	FDB2022	9.900	23	124	147	12	77,61	

Ghi chú:

\* Mức học phí trên không thay đổi trong toàn khóa học. Mức học phí trên không bao gồm học phí chương trình tiếng Anh dự bị và học phí thi lại, học lại, học cải thiện điểm.

\*\* Các môn chung là các học phần thuộc khối kiến thức chung bao gồm: các học phần Lý luận chính trị, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng - an ninh.

\*\*\* Các môn chính bao gồm các học phần thuộc khối kiến thức theo lĩnh vực, khối kiến thức theo khối ngành, khối kiến thức theo nhóm ngành, khối kiến thức ngành, thực tập và khóa luận tốt nghiệp.

bu